

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định quy định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn 4696/SNNMT-BVMT ngày 11/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quy định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang, Công văn số 4881/SNNMT-CCBVMT ngày 14/5/2026 và Công văn số 4996/SNNMT-CCBVMT ngày 17/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc bổ sung hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường:

“19. Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3 Điều 59 như sau:

“4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức quản lý vệ sinh công cộng; quy định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng; định giá dịch vụ vệ sinh công cộng trên địa bàn theo quy định của pháp luật về giá.”

Điểm a khoản 24 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường quy định:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

24. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 79 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt; hướng dẫn việc thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này.”

Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 quy định:

“2. Bổ sung điểm e vào sau điểm d khoản 1 như sau:

“e) Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 59 và khoản 5 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường (được sửa đổi, bổ sung tương ứng tại khoản 19 và khoản 24 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường).”

Khoản 7 phần I định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt quy định:

“7. Hướng dẫn áp dụng định mức

7.1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này quyết định định mức kinh tế - kỹ thuật cụ thể phù hợp với thực tế, đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý của địa phương.”

Khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“**Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Điều 2 dự thảo quy định:

“**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động về vệ sinh công cộng, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh An Giang.”

Đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát bỏ từ “về....” cho rõ nghĩa.

III. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Điều 3 dự thảo Quyết định quy định:

“**Điều 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang**

Định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện bằng với định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ

Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Nội dung chi tiết được quy định tại Phụ lục đính kèm Quyết định này.”

a) Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên gọi dự thảo Quyết định theo hướng ngắn gọn hơn. Gợi ý: **“Điều 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt”**.

b) Nội dung Điều 3 dự thảo, đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo hướng ban hành kèm theo Phụ lục quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Nội dung *“thực hiện bằng với định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BTNMT ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt”* đề nghị thể hiện tại Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo và trình bày tại Tờ trình dự thảo Quyết định. Gợi ý điều chỉnh:

“Ban hành kèm theo Quyết định này Phụ lục định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang.”

c) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, thống nhất giữa quy định tại Điều 3 dự thảo và Phụ lục kèm theo, vì Điều 3 dự thảo quy định *định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt*. Tuy nhiên, Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định chỉ quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát *định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng* trên địa bàn tỉnh thực hiện như thế nào.

2. Hình thức trình bày của Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh đảm bảo theo mẫu số 19 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

3. Định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh thuộc trách nhiệm tham mưu quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường, do Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo theo quy định.

IV. TỜ TRÌNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Đề nghị lưu ý ý kiến góp ý của Sở Tài chính đối với dự kiến nguồn lực thực hiện tại Tờ trình dự thảo Quyết định.

2. Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo, đề nghị thuyết minh cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn (phù hợp với tình hình thực tế của địa phương) vào cột thuyết minh nội dung dự thảo.

V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Dự thảo Quyết định được chấp thuận xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn tại Công văn số 6287/VP-KT ngày 15/4/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đăng ký xây dựng Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt

trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã lấy ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị có liên quan tại Công văn số 3878/SNNMT-CCBVMT ngày 20/4/2026 về việc lấy ý kiến dự thảo Quyết định định mức kinh tế kỹ thuật về vệ sinh công cộng và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang. Cơ quan soạn thảo đã tổng hợp ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị có liên quan tại Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý.

VI. KẾT LUẬN

Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo theo các ý kiến tại Mục II, III, IV, V của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, httram.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc